

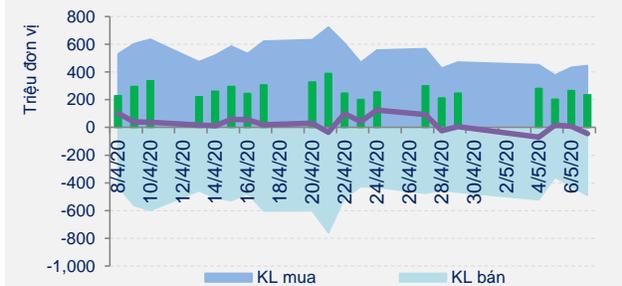
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/5/2020

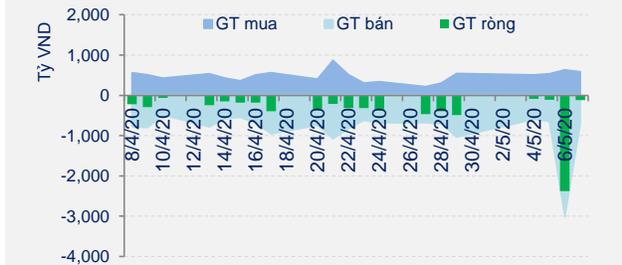
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	796.54	108.31
% Thay đổi	↑ 1.78%	↑ 1.55%
KLGD (CP)	235,883,569	46,793,422
GTGD (tỷ đồng)	4,079.61	475.30
Tổng cung (CP)	490,393,410	72,617,300
Tổng cầu (CP)	446,128,650	92,535,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	23,131,840	1,006,500
KL mua (CP)	14,390,830	263,050
GT mua (tỷ đồng)	585.67	5.71
GT bán (tỷ đồng)	706.16	12.48
GT ròng (tỷ đồng)	(120.48)	(6.77)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.38%	11.5	1.8	4.0%
Công nghiệp	↑ 0.88%	10.8	2.1	9.5%
Dầu khí	↑ 3.55%	47.7	1.5	3.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.21%	28.9	3.6	5.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.61%	12.2	2.2	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.06%	13.4	3.6	12.4%
Ngân hàng	↑ 1.45%	8.0	1.8	20.7%
Nguyên vật liệu	↑ 3.66%	13.0	1.5	19.0%
Tài chính	↑ 3.04%	13.6	2.3	21.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 3.52%	11.7	1.9	3.7%
VN - Index	↑ 1.78%	12.8	2.4	109.3%
HNX - Index	↑ 1.55%	9.4	1.3	-9.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục khá mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,95 điểm (+1,78%) lên 796,54 điểm; HNX-Index tăng 1,65 điểm (+1,55%) lên 108,31 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.847 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 287 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 866 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 329 mã tăng, 134 mã tham chiếu, 227 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ phiên sáng và mạnh dần lên trong phiên chiều đã giúp chỉ số VN-Index kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VCB (+3,1%), SAB (+7%), BID (+4,3%), HPG (+6,3%), VIC (+1,1%), VNM (+1,9%), VHM (+0,9%), MSN (+1,4%), CTG (+1%)... Ở chiều ngược lại, chỉ có vài trụ cột là giảm như VRE (-0,8%), HDB (-0,5%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như SHB (+3,9%), ACB (+1,9%), VCS (+5,4%), SHS (+6,2%), VCG (+0,8%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index hồi phục phiên thứ hai liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục tốt trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh vẫn chỉ ở mức thấp với khoảng gần 4.000 tỷ đồng trên hai sàn. Khối ngoại duy trì đà bán ròng với gần 130 tỷ đồng trên hai sàn tiếp tục là điểm tiêu cực. Rõ ràng, đà tăng của thị trường trong hai phiên trở lại đây đều nhờ lực cầu từ các nhà đầu tư trong nước. Sau phiên tăng hôm nay thì VN-Index hiện vẫn nằm trong vùng kháng cự trong khoảng 780-800 điểm (fibonacci retracement 38,2% - ngưỡng tâm lý) và đây cũng là gap down giữa hai phiên 11/3 và 12/3 nên những rung lắc có thể diễn ra trong thời gian tới. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 kỳ hạn tháng 5 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển từ basis âm sang basis dương 2,02 điểm, cho thấy tâm lý nhà đầu tư trên thị trường phái sinh được cải thiện và kỳ vọng là đà tăng sẽ còn tiếp diễn. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 8/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co khi tiến tới ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 800 điểm. Nhà đầu tư nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao nên tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường và có thể tận dụng những nhịp tăng lên gần ngưỡng 800 điểm để giảm dần tỷ trọng cổ phiếu. Đối với những nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt lớn nên tạm thời đứng ngoài và chỉ nên tham gia trở lại nếu thị trường có nhịp chỉnh về quanh ngưỡng hỗ trợ 750 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/5/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên, giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 13,95 điểm (+1,78%) lên 796,54 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 2.100 đồng, SAB tăng 11.000 đồng, BID tăng 1.550 đồng. Ở chiều ngược lại, VRE giảm 200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 108,36 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,65 điểm (+1,55%) lên 108,31 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 600 đồng, ACB tăng 400 đồng, VCS tăng 3.300 đồng. Ở chiều ngược lại, VIF giảm 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 120,34 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 8,1 triệu cổ phiếu. SVC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 28 tỷ đồng tương ứng với 377,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 22,6 tỷ đồng tương ứng với 236 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã được mua ròng nhiều nhất với 40,2 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 6,79 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 743 nghìn cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,3 tỷ đồng tương ứng với 275 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 317 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,1 tỷ đồng tương ứng với 49 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên khá gần ngưỡng kháng cự tâm lý 800 điểm, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 214 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 775 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 775 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 925 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 8/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co khi tiến tới ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 800 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng khá mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 106,3 điểm (fibonacci retracement 61,8%), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 37 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 8/5, HNX-Index có thể sẽ giằng co và rung lắc khi tiến tới ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 110 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 47,77 - 48,07 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 70.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 130.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 11 đồng

Đầu giờ sáng 7/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.265 đồng (tăng 11 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 7,4 USD/ounce tương ứng với 0,44% lên 1.695,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,036 điểm tương ứng 0,04% lên 100,172 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0797 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2368 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,41 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

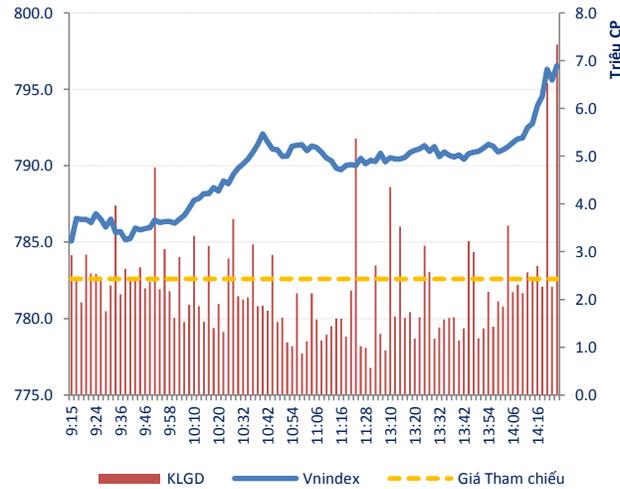
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD tương ứng 0,31% lên 24,04 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

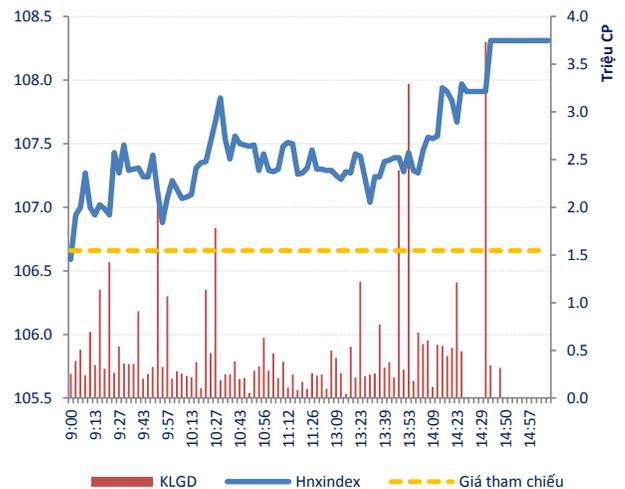
Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/5, chỉ số Dow Jones giảm 218,45 điểm tương ứng 0,91% xuống 23.664,64 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 45,27 điểm tương ứng 0,51% lên 8.854,39 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 20,02 điểm tương ứng 0,7% xuống 2.848,42 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

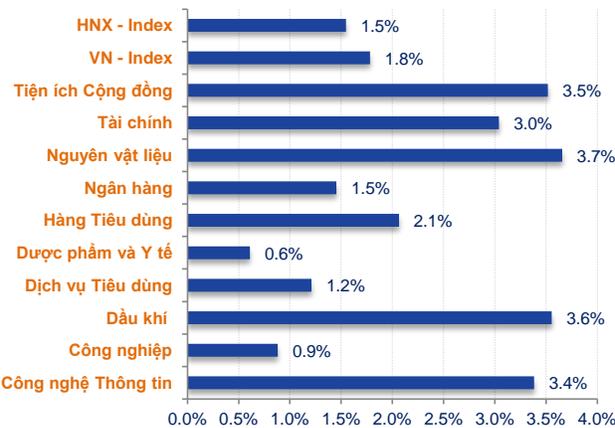
KLGD và VN-Index trong phiên



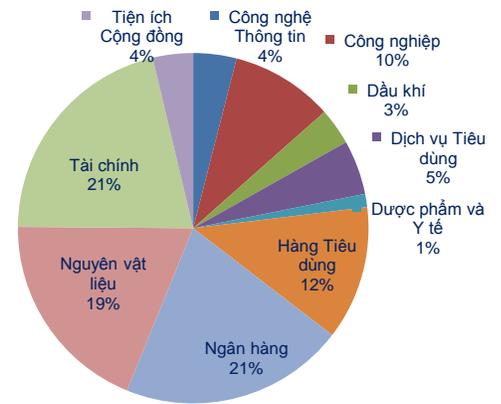
KLGD và HNX-Index trong phiên



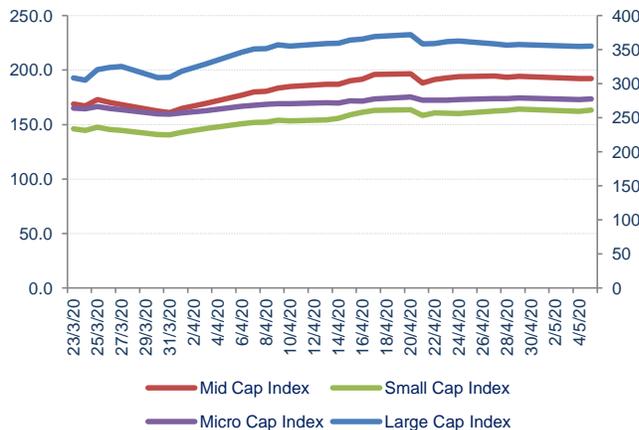
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



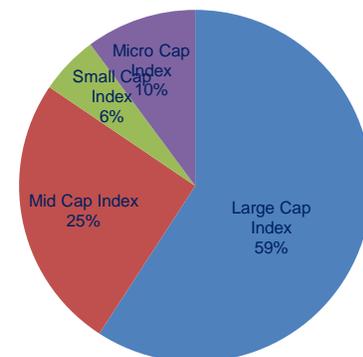
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,742,950	STB	1,550,030
2	VPB	680,470	ITA	1,397,310
3	VNM	391,520	VRE	825,540
4	PLX	327,330	KBC	819,550
5	GVR	266,990	KDH	815,160

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCS	48,950	PVS	316,900
2	SD6	48,800	SHB	275,090
3	VCG	28,700	SHS	147,100
4	PLC	25,650	BVS	82,000
5	LAS	19,200	PVC	56,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	22.20	23.60	↑ 6.31%	15,337,250
STB	9.14	9.34	↑ 2.19%	12,175,430
HSG	8.12	7.93	↓ -2.34%	9,366,520
CTG	20.20	20.40	↑ 0.99%	7,623,830
KDH	21.00	21.15	↑ 0.71%	6,995,220

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	15.50	16.10	↑ 3.87%	7,171,128
KLF	1.80	1.90	↑ 5.56%	5,109,145
ACB	20.80	21.20	↑ 1.92%	3,393,997
NVB	7.80	7.90	↑ 1.28%	3,352,900
SHS	8.10	8.60	↑ 6.17%	3,254,398

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VHC	30.00	32.10	2.10	↑ 7.00%
VNE	4.29	4.59	0.30	↑ 6.99%
HRC	32.20	34.45	2.25	↑ 6.99%
BTT	39.45	42.20	2.75	↑ 6.97%
SAB	158.00	169.00	11.00	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIG	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
HHG	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
VXB	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
VHE	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
MCF	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%
HTL	12.90	12.00	-0.90	↓ -6.98%
VPG	17.95	16.70	-1.25	↓ -6.96%
SCD	25.95	24.15	-1.80	↓ -6.94%
TCR	3.91	3.64	-0.27	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPP	0.50	0.40	-0.10	↓ -20.00%
MEC	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
FID	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
WCS	170.00	153.00	-17.00	↓ -10.00%
BPC	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	15,337,250	17.0%	2,895	8.2	1.3
STB	12,175,430	3250.0%	1,329	7.0	0.6
HSG	9,366,520	11.4%	1,429	5.5	0.6
CTG	7,623,830	12.3%	2,510	8.1	1.0
KDH	6,995,220	13.1%	1,782	11.9	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,171,128	13.8%	1,710	9.4	1.3
KLF	5,109,145	1.3%	135	14.0	0.2
ACB	3,393,997	23.2%	3,770	5.6	1.2
NVB	3,352,900	1.0%	110	72.1	0.7
SHS	3,254,398	9.1%	1,159	7.4	0.7

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VHC	↑ 7.0%	21.3%	5,611	5.7	1.2
VNE	↑ 7.0%	0.7%	78	58.9	0.4
HRC	↑ 7.0%	1.5%	263	131.2	1.9
BTT	↑ 7.0%	13.6%	3,660	11.5	1.5
SAB	↑ 7.0%	23.8%	7,068	23.9	5.9

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIG	↑ 12.5%	-11.6%	(702)	-	0.2
HHG	↑ 10.0%	0.1%	15	74.7	0.1
VXB	↑ 10.0%	-28.1%	(3,532)	-	0.8
VHE	↑ 10.0%	7.1%	891	6.2	0.4
MCF	↑ 10.0%	9.5%	1,040	9.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,742,950	17.0%	2,895	8.2	1.3
VPB	680,470	22.1%	3,749	5.7	1.2
VNM	391,520	35.6%	6,063	17.1	5.6
PLX	327,330	5.1%	1,032	40.7	2.3
GVR	266,990	6.6%	834	15.0	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCS	48,950	44.7%	9,481	6.8	3.0
SD6	48,800	1.1%	146	15.7	0.2
VCG	28,700	8.5%	1,506	17.0	1.5
PLC	25,650	9.6%	1,552	10.7	1.0
LAS	19,200	0.2%	22	277.3	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	324,713	5.6%	2,023	47.5	2.7
VCB	258,509	21.9%	4,849	14.4	3.0
VHM	222,371	39.5%	7,688	8.8	3.1
VNM	180,058	35.6%	6,063	17.1	5.6
BID	151,027	11.6%	2,158	17.4	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,250	23.2%	3,770	5.6	1.2
SHB	28,261	13.8%	1,710	9.4	1.3
VCG	11,308	8.5%	1,506	17.0	1.5
VCS	10,072	44.7%	9,481	6.8	3.0
PVI	6,795	8.2%	2,602	11.7	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTB	1.94	23.4%	8,708	5.3	1.2
BVH	1.92	4.5%	1,128	41.6	1.7
FRT	1.71	14.4%	2,365	8.8	1.3
DGW	1.70	19.9%	4,308	6.2	1.2
TCH	1.60	13.5%	1,742	12.6	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.53	7.0%	703	12.1	0.8
SHS	2.41	9.1%	1,159	7.4	0.7
V21	2.24	-2.7%	(259)	-	1.2
C69	2.07	3.7%	437	14.0	0.6
TNG	2.02	22.8%	3,606	3.6	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
